

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành

Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án sơ thẩm số: 09/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo như sau:

Ngày 24/5/2019 anh Trần Trọng K kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm, nội dung đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị S, giải quyết về việc con chung, giải quyết về công nợ, giải quyết đất ở và tài sản gắn liền với đất.

XÉT THẤY:

Ngày 26/7/2019, nguyên đơn là anh Trần Trọng K có đơn xin rút đơn khởi kiện.

Ngày 30/7/2019, bị đơn là chị Nguyễn Thị S có văn bản đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 09/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc và đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2019/TLPT-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Trọng K, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị M, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của anh H: Chị Trần Thị M, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Ông Trần Xuân Y, sinh năm 1947; nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1950; nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Anh Trần Trọng K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm nhưng được trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2016/0004992 ngày 14 tháng 02 năm 2019 và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0000101 ngày 24/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh K được hoàn lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa GD&NCTN, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Ngọc Huân